



ĐỊNH HƯỚNG KẾ TOÁN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG KHU VỰC CÔNG: TIẾP CẬN TỪ IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48 VÀ 50

- ThS. NGUYỄN THỊ CẢNH HOA¹
- ThS. NGUYỄN THỊ XUÂN QUỲNH²

Phát triển bền vững đang trở thành định hướng trung tâm trong quản trị khu vực công, gắn với việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs), yêu cầu ứng phó biến đổi khí hậu, già hóa dân số, bất bình đẳng thu nhập và suy giảm tài nguyên. Trong bối cảnh đó, hệ thống kế toán và báo cáo tài chính khu vực công không chỉ có chức năng phản ánh tình hình tài chính hiện tại, mà còn phải cung cấp thông tin phục vụ đánh giá tính bền vững tài khóa, công bằng xã hội và bảo tồn vốn tự nhiên trong dài hạn. Trên cơ sở tham chiếu hệ thống Chuẩn mực kế toán công quốc tế (IPSAS), bài báo đề xuất đọc và phân tích một nhóm chuẩn mực, bao gồm IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48 và 50, dưới khung ba trụ cột phát triển bền vững là xã hội, môi trường và thể chế - bền vững tài khóa trong khu vực công. Bài viết làm rõ căn cứ lý luận để chuyển hóa trụ cột kinh tế trong mô hình phát triển bền vững kinh điển thành trụ cột thể chế - bền vững tài khóa phù hợp với bối cảnh tài chính công, đồng thời chỉ ra cách thức các chuẩn mực IPSAS nói trên góp phần định hình kế toán hướng tới phát triển bền vững. Từ đó, bài báo đề xuất một số hàm ý cho quá trình hoàn thiện chuẩn mực kế toán công Việt Nam (VPSAS) theo định hướng phát triển bền vững.

Từ khóa: Phát triển bền vững, IPSAS, bền vững tài khóa, an sinh xã hội, tài nguyên khoáng sản.

¹Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; ²Trường Đại học Thương mại

Orientations for sustainability development accounting in the public Sector: an approach from IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48, and 50

Sustainable development is becoming a central orientation in public sector governance, linked to the implementation of the Sustainable Development Goals (SDGs), climate change response, population aging, income inequality, and resource depletion. In this context, public sector accounting and financial reporting systems must not only reflect the current financial position but also provide information for assessing fiscal sustainability, social equity, and long-term natural capital preservation. Based on the International Public Sector Accounting Standards (IPSAS) framework, this article analyzes a specific group of standards - including IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48, and 50 - under the framework of the three pillars of sustainable development: social, environmental, and institutional-fiscal sustainability. The paper clarifies the theoretical basis for transforming the "economic" pillar in the classic sustainability model into an "institutional-fiscal sustainability" pillar suitable for the public finance context. Furthermore, it demonstrates how these specific IPSAS standards contribute to shaping sustainability-oriented accounting. Finally, the article proposes implications for the refinement of Vietnamese Public Sector Accounting Standards (VPSAS) toward a sustainable development orientation.

Keywords: Sustainable development, IPSAS, fiscal sustainability, social benefits, mineral resources.

JEL classification: M41, H83, Q56

<https://doi.org/10.65771/ati-jas.01202607>

1. Đặt vấn đề

Trong những thập niên gần đây, phát triển bền vững đã được khẳng định là định hướng lâu dài trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia. Đối với khu vực công, yêu cầu này thể hiện qua việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc, các cam kết về giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an sinh xã hội trong bối cảnh già hóa dân số, gia tăng bất bình đẳng, cũng như bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên. Những yêu cầu đó đặt ra áp lực ngày càng lớn đối với tài chính công, đồng thời đòi hỏi một hệ thống thông tin kế toán đủ sâu và rộng để hỗ trợ đánh giá toàn diện các chiều cạnh bền vững.

Ủy ban Chuẩn mực Kế toán công quốc tế (IPSASB) đã ban hành một hệ thống chuẩn mực kế toán công trên cơ sở dồn tích và cơ sở tiền mặt, được coi là khung tham chiếu quan trọng cho cải cách kế toán khu vực công trên phạm vi toàn cầu. Gần đây, IPSASB đang phát triển các chuẩn mực báo cáo phát triển bền vững khu vực công, nhấn

nhấn mạnh vai trò của thông tin tài chính và phi tài chính trong đánh giá đóng góp của khu vực công đối với phát triển bền vững. Tuy nhiên, ngay cả khi các chuẩn mực báo cáo bền vững này chưa hoàn tất, nhiều chuẩn mực IPSAS hiện hành đã chứa đựng các nội dung có thể được khai thác để phục vụ mục tiêu kế toán hướng tới phát triển bền vững.

Trên nền tảng đó, bài báo tập trung phân tích một số chuẩn mực IPSAS có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới các vấn đề bền vững, cụ thể là IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48 và 50. Việc phân tích được đặt trong khung ba trụ cột phát triển bền vững được bài báo xác định cho bối cảnh khu vực công, gồm trụ cột xã hội, trụ cột môi trường và trụ cột thể chế - bền vững tài khóa. Mục tiêu của bài viết là làm rõ căn cứ lý luận để xác định ba trụ cột nói trên, chỉ ra cách thức các chuẩn mực được lựa chọn phản ánh từng trụ cột và đề xuất một số hàm ý cho việc hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kế toán công ở Việt Nam theo định hướng phát triển bền vững.

2. Cơ sở lý thuyết về kế toán phát triển bền vững và khung ba trụ cột trong khu vực công

Khái niệm kế toán phát triển bền vững thường được đề cập nhiều hơn trong khu vực doanh nghiệp, gắn với các báo cáo bền vững, báo cáo tích hợp và các chuẩn mực báo cáo liên quan đến môi trường - xã hội - quản trị (ESG). Tuy vậy, trong khu vực công, kế toán và báo cáo tài chính cũng đóng vai trò không kém phần quan trọng trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách phát triển bền vững. Kế toán phát triển bền vững trong khu vực công có thể được hiểu như việc thiết kế và vận hành một hệ thống kế toán - báo cáo có khả năng ghi nhận đầy đủ chi phí, nghĩa vụ và nguồn lực liên quan tới các chương trình, chính sách phục vụ phát triển bền vững; đồng thời cung cấp thông tin tài chính và phi tài chính cần thiết để đánh giá tính bền vững tài khóa, mức độ công bằng xã hội và tác động tới vốn tự nhiên.

Thay vì thay thế kế toán tài chính theo IPSAS, kế toán phát triển bền vững trong khu vực công được hình dung như một lớp phân tích bổ sung đặt trên dữ liệu kế toán hiện có, thông qua đó kết nối các dòng số liệu tài chính với các chỉ tiêu về kết quả, tác động xã hội và môi trường. Cách tiếp cận này đòi hỏi việc đọc và sử dụng các chuẩn mực IPSAS dưới một “lăng kính” mới, gắn với cấu trúc khái niệm của phát triển bền vững.

Trong lý luận phát triển bền vững nói chung, mô hình ba trụ cột kinh tế, xã hội và môi trường được sử dụng phổ biến để mô tả các chiều cạnh cơ bản của phát triển bền vững. Trụ cột kinh tế nhấn mạnh đến tăng trưởng, hiệu quả và ổn định kinh tế; trụ cột xã hội đề cập đến công bằng, bao trùm, giảm nghèo và nâng cao chất lượng cuộc sống; trụ cột môi trường tập trung vào bảo vệ hệ sinh thái, sử dụng hợp lý và phục hồi tài nguyên thiên nhiên. Tuy nhiên, khi chuyển hóa mô hình này sang bối cảnh khu vực công, việc giữ nguyên cụm “trụ cột kinh tế” có thể chưa phản ánh đầy đủ đặc thù về mục tiêu và cơ chế vận hành của tài chính công. Khu vực công không theo đuổi mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, mà hoạt động trong khuôn khổ thể chế do Nhà nước thiết lập, với trọng tâm là bảo đảm ổn

định vĩ mô, bền vững tài khóa và cung cấp dịch vụ công thiết yếu.

Vì vậy, bài báo đề xuất chuyển hóa trụ cột kinh tế trong mô hình phát triển bền vững kinh điển thành trụ cột thể chế - bền vững tài khóa khi áp dụng vào khu vực công. Trụ cột này một mặt nhấn mạnh vai trò của khung thể chế, bao gồm hệ thống pháp luật, cơ chế ngân sách, tổ chức bộ máy, quy tắc minh bạch và trách nhiệm giải trình; mặt khác gắn trực tiếp với vấn đề bền vững tài khóa, thể hiện qua khả năng duy trì các chương trình chi tiêu công, an sinh xã hội và đầu tư dài hạn mà không đẩy gánh nặng quá mức sang các thế hệ tương lai. Dưới cách hiểu đó, ba trụ cột phát triển bền vững trong khu vực công được xác định là xã hội, môi trường và thể chế - bền vững tài khóa. Cách xác định này vừa kế thừa mô hình kinh tế - xã hội - môi trường, vừa điều chỉnh để tương thích với logic vận hành của tài chính công.

Trong khuôn khổ bài viết, trụ cột xã hội được gắn với các chương trình an sinh xã hội và trợ giúp xã hội, được phản ánh tập trung qua chuẩn mực IPSAS 42 về phúc lợi xã hội. Trụ cột môi trường được tiếp cận chủ yếu thông qua chuẩn mực IPSAS 50 liên quan tới hoạt động thăm dò và đánh giá tài nguyên khoáng sản, với khả năng mở rộng sang các chuẩn mực tương lai về tài nguyên thiên nhiên. Trụ cột thể chế - bền vững tài khóa được hiện thân trong một nhóm chuẩn mực về trình bày báo cáo tài chính, công khai thông tin khu vực chính phủ chung, trình bày thông tin ngân sách, lần đầu áp dụng IPSAS, doanh thu và chi chuyển giao, cụ thể là IPSAS 1, 22, 24, 33, 47 và 48. Các phần tiếp theo sẽ phân tích nội dung của từng nhóm chuẩn mực dưới lăng kính ba trụ cột nói trên.

2.1. Trụ cột xã hội và vai trò của IPSAS 42 - Social Benefits

Trụ cột xã hội của phát triển bền vững trong khu vực công gắn chặt với mục tiêu bảo đảm an sinh và công bằng xã hội. Các chương trình lương hưu, trợ cấp thất nghiệp, trợ cấp người cao tuổi, hỗ trợ người khuyết tật, trợ giúp người nghèo và các hình thức chuyển giao xã hội khác là công cụ chủ yếu



để Nhà nước can thiệp nhằm giảm thiểu rủi ro và bất bình đẳng trong xã hội. Tuy nhiên, chính những chương trình này cũng tạo ra các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tiềm tàng rất lớn, có thể trở thành áp lực đối với bền vững tài khóa nếu không được nhận diện và quản lý đầy đủ.

IPSAS 42 - Social Benefits ra đời nhằm quy định việc ghi nhận, đo lường và trình bày các khoản phúc lợi xã hội do Chính phủ và các đơn vị khu vực công cung cấp cho cá nhân và hộ gia đình. Chuẩn mực này tập trung vào các khoản chuyển giao nhằm đối phó với rủi ro xã hội như tuổi già, bệnh tật, thất nghiệp, nghèo đói và tàn tật. Bằng cách yêu cầu xác định các tiêu chí đủ điều kiện để được hưởng phúc lợi, thời điểm phát sinh nghĩa vụ, cách đo lường chi phí và nghĩa vụ liên quan, cùng với yêu cầu thuyết minh về bản chất, phạm vi và rủi ro của các chương trình, IPSAS 42 đưa các cam kết về an sinh xã hội vào vùng thông tin minh bạch hơn trên báo cáo tài chính khu vực công.

Dưới góc độ phát triển bền vững, chuẩn mực này trước hết giúp phản ánh rõ hơn quy mô và cấu trúc

của hệ thống phúc lợi xã hội, qua đó cho phép đánh giá mức độ bao phủ và mức độ hào phóng của các chương trình trợ giúp. Bên cạnh đó, việc ghi nhận nghĩa vụ theo các tiêu chí nhất định, thay vì chỉ dựa trên dòng tiền chi ra trong kỳ, cho phép nhận diện tốt hơn gánh nặng dài hạn mà hệ thống an sinh xã hội đặt lên tài chính công. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các chương trình hưu trí và bảo hiểm xã hội trong bối cảnh già hóa dân số. Cuối cùng, các yêu cầu về thuyết minh giả định nhân khẩu học và kinh tế sử dụng trong đo lường nghĩa vụ tạo điều kiện để người sử dụng báo cáo tài chính đánh giá mức độ nhạy cảm của hệ thống an sinh xã hội trước những biến động về tăng trưởng, lạm phát, thị trường lao động và cấu trúc nhân khẩu.

Có thể thấy, IPSAS 42 là điểm nối giữa kế toán tài chính và chính sách xã hội, đồng thời là công cụ quan trọng giúp hiện thực hóa trụ cột xã hội của phát triển bền vững trong khu vực công. Thông tin do chuẩn mực này tạo ra không chỉ phục vụ kiểm soát chi ngân sách ngắn hạn, mà còn là đầu vào quan trọng cho các phân tích về công bằng thể hệ và bền vững xã hội của hệ thống phúc lợi.

2.2. Trụ cột môi trường và vai trò của IPSAS 50 - Exploration for and Evaluation of Mineral Resources

Trụ cột môi trường của phát triển bền vững liên quan trực tiếp đến việc bảo vệ hệ sinh thái, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu. Trong nhiều nền kinh tế, tài nguyên khoáng sản như dầu khí, khoáng sản kim loại và phi kim đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước, song đồng thời đi kèm với rủi ro suy giảm tài nguyên, tổn hại môi trường và biến động mạnh về thu ngân sách do biến động giá cả quốc tế. Đối với khu vực công, minh bạch hóa thông tin về hoạt động khai thác tài nguyên là tiền đề để hoạch định chính sách khai thác và phân bổ nguồn thu theo hướng bền vững.

IPSAS 50 - Exploration for and Evaluation of Mineral Resources - quy định việc ghi nhận, đo lường và trình bày các chi phí và tài sản liên quan đến hoạt động thăm dò, đánh giá tài nguyên khoáng sản. Chuẩn mực cho phép phân loại và ghi nhận tài sản thăm dò và đánh giá, xác định giá gốc, sau đó áp dụng các phương pháp đo lường phù hợp sau ghi nhận. Mặc dù, tập trung vào giai đoạn thăm dò và đánh giá, chứ không bao trùm toàn bộ vòng đời dự án khai thác, IPSAS 50 vẫn có ý nghĩa quan trọng dưới góc độ trụ cột môi trường và tài nguyên.

Trước hết, chuẩn mực góp phần minh bạch hóa quy mô chi phí mà khu vực công và các đơn vị có liên quan bỏ ra cho việc tìm kiếm và đánh giá tài nguyên khoáng sản, qua đó hỗ trợ đánh giá hiệu quả của chính sách khai thác và chiến lược sử dụng tài nguyên. Khi kết hợp với các chuẩn mực về dự phòng và nghĩa vụ hiện tại, IPSAS 50 cũng tạo nền tảng để ghi nhận đầy đủ hơn các nghĩa vụ môi trường gắn với hoạt động khai thác như phục hồi môi trường sau khai thác, xử lý chất thải và bồi thường thiệt hại. Ngoài ra, việc chuẩn hóa thông tin về tài sản thăm dò và đánh giá có thể phục vụ tốt hơn cho các phân tích rộng hơn về vốn tự nhiên và tài sản môi trường của quốc gia, nhất là khi các

chuẩn mực mới về tài nguyên thiên nhiên hữu hình được ban hành.

Như vậy, mặc dù chưa phải là một chuẩn mực “môi trường” theo nghĩa hẹp, IPSAS 50 tạo ra một mảnh ghép quan trọng giúp hệ thống kế toán công tiêm cận với khái niệm kế toán vốn tự nhiên, đồng thời cung cấp dữ liệu phục vụ thảo luận về việc sử dụng nguồn thu từ tài nguyên để thúc đẩy chuyển dịch sang các mô hình phát triển xanh và phát thải các-bon thấp.

2.3 Trụ cột thể chế - bền vững tài khóa và vai trò của các IPSAS 1, 22, 24, 33, 47, 48

Trụ cột thể chế - bền vững tài khóa là trụ cột được thể hiện rõ nét nhất trong hệ thống IPSAS. Trụ cột này gắn với yêu cầu thiết lập một khuôn khổ thể chế tài chính công minh bạch, có trách nhiệm giải trình và định hướng dài hạn, qua đó bảo đảm khả năng duy trì các chính sách xã hội và môi trường mà không làm suy giảm ổn định tài khóa và kinh tế vĩ mô.

IPSAS 1 - Presentation of Financial Statements - đặt nền tảng cho cấu trúc và nội dung báo cáo tài chính khu vực công trên cơ sở dồn tích. Các nguyên tắc về trình bày trung thực, hợp lý, khả năng so sánh, trọng yếu và thuyết minh đầy đủ giúp người sử dụng có được bức tranh toàn diện hơn về vị thế tài chính, kết quả hoạt động và dòng tiền của đơn vị công. Đây là điểm xuất phát cho mọi phân tích về bền vững tài khóa, bởi chỉ khi tài sản, nợ phải trả và tài sản thuần được ghi nhận đầy đủ thì mới có thể đánh giá được mức độ lành mạnh của tài chính công.

Bổ sung cho IPSAS 1, IPSAS 22 - Disclosure of Financial Information about the General Government Sector - yêu cầu trình bày thông tin về khu vực Chính phủ chung, tách bạch khỏi khu vực doanh nghiệp nhà nước và các thực thể khác. Quy định này giúp xác định rõ phạm vi khu vực công “cốt lõi” chịu trách nhiệm thực hiện chính sách công và SDGs, giảm thiểu khả năng chuyển các nghĩa vụ tài chính ra ngoài bảng cân đối thông



qua các thực thể bán công hoặc ngoài ngân sách. Nhờ đó, người sử dụng báo cáo tài chính có cơ sở tốt hơn để đánh giá bền vững tài khóa ở cấp độ toàn Chính phủ.

IPSAS 24 - Presentation of Budget Information in Financial Statements - là một mắt xích quan trọng khác trong trụ cột thể chế - bền vững tài khóa. Chuẩn mực này yêu cầu thông tin về dự toán ngân sách được phê duyệt và số thực hiện ngân sách phải được trình bày và giải thích trên báo cáo tài chính. Việc so sánh giữa dự toán và thực tế cho phép đánh giá kỷ luật tài khóa, mức độ tuân thủ các cam kết ngân sách, cũng như ưu tiên chi tiêu cho các mục tiêu phát triển bền vững. Khi được kết hợp với các báo cáo phân tích bền vững tài khóa trung và dài hạn, IPSAS 24 góp phần gắn kết chu trình ngân sách với định hướng phát triển bền vững.

Một bước ngoặt quan trọng về thể chế được thể hiện qua IPSAS 33 - First-time Adoption of Accrual Basis IPSAS. Chuẩn mực này hướng dẫn các quốc gia chuyển từ cơ sở tiền mặt hoặc cơ sở

lai sang hệ thống kế toán dồn tích theo IPSAS. Về bản chất, quá trình chuyển đổi này cho phép ghi nhận đầy đủ hơn các nghĩa vụ dài hạn như nợ công, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, nghĩa vụ theo hợp đồng đối tác công - tư và các nghĩa vụ môi trường. Điều đó giúp đưa các rủi ro dài hạn vào “tầm ngắm” của nhà hoạch định chính sách, là tiền đề không thể thiếu cho phân tích bền vững tài khóa. Như vậy, IPSAS 33 không chỉ là chuẩn mực kỹ thuật, mà còn thể hiện một bước chuyển quan trọng trong tư duy thể chế hướng về trụ cột thể chế - bền vững tài khóa.

Cuối cùng, hai chuẩn mực mới là IPSAS 47 - Revenue và IPSAS 48 - Transfer Expenses có vai trò đặc biệt trong việc phản ánh các dòng tài chính phục vụ phát triển bền vững. IPSAS 47 chuẩn hóa cách ghi nhận doanh thu từ các giao dịch trao đổi và không trao đổi như thuế, phí, viện trợ và các nguồn tài trợ khác, trong khi IPSAS 48 quy định việc ghi nhận chi chuyển giao, bao gồm các khoản trợ cấp, viện trợ, tài trợ cho các chương trình xã hội và môi trường. Phần lớn các chương trình liên

quan đến an sinh xã hội, y tế, giáo dục, môi trường và biến đổi khí hậu đều được tài trợ thông qua các khoản chi chuyển giao này. Việc ghi nhận chính xác thời điểm, số lượng và điều kiện kèm theo của các khoản thu và chi cho phép phân tích mức độ ổn định và bền vững của nguồn lực tài chính dành cho từng trụ cột xã hội và môi trường, đồng thời tăng cường trách nhiệm giải trình về việc sử dụng ngân sách cho các mục tiêu phát triển bền vững.

Như vậy, nhóm chuẩn mực IPSAS 1, 22, 24, 33, 47 và 48 cùng nhau tạo nên một hạ tầng thể chế cho trụ cột thể chế - bền vững tài khóa, bảo đảm rằng các quyết định liên quan đến các trụ cột xã hội và môi trường được đặt trong một khuôn khổ tài chính minh bạch và có tầm nhìn dài hạn.

3. Thảo luận và hàm ý đối với việc phát triển kế toán phát triển bền vững trong khu vực công

Phân tích trên cho thấy, mặc dù hiện nay chưa tồn tại một chuẩn mực IPSAS riêng biệt dành cho phát triển bền vững, nhưng có thể đọc và vận dụng hệ thống chuẩn mực hiện hành theo khung ba trụ cột phát triển bền vững là xã hội, môi trường và thể chế - bền vững tài khóa. Trụ cột xã hội được hiện thực hóa chủ yếu thông qua chuẩn mực về lợi ích xã hội, trụ cột môi trường gắn với chuẩn mực về thăm dò và đánh giá tài nguyên khoáng sản, còn trụ cột thể chế - bền vững tài khóa được thể hiện qua các chuẩn mực về trình bày, ngân sách, lần đầu áp dụng, doanh thu và chi chuyển giao. Cách tiếp cận này gợi mở một số định hướng:

Thứ nhất, kế toán phát triển bền vững trong khu vực công không nhất thiết đòi hỏi một bộ chuẩn mực hoàn toàn mới, mà trước hết nằm ở cách “đọc” và lồng ghép các chuẩn mực hiện có trong phân tích chính sách.

Thứ hai, các chuẩn mực liên quan đến an sinh xã hội và tài nguyên khoáng sản cho thấy khả năng mở rộng phạm vi kế toán công sang các vấn đề xã hội và môi trường trọng yếu, qua đó thu hẹp khoảng cách giữa kế toán tài chính và các yêu cầu quản trị bền vững.

Thứ ba, trụ cột thể chế - bền vững tài khóa được củng cố nhờ việc chuyển sang cơ sở dồn tích, tăng cường minh bạch và kết nối báo cáo tài chính với thông tin ngân sách, qua đó nâng cao năng lực đánh giá rủi ro và bền vững tài khóa.

Đối với Việt Nam, quá trình xây dựng và triển khai Chuẩn mực kế toán công Việt Nam (VPSAS) là cơ hội quan trọng để lồng ghép mạnh mẽ hơn yêu cầu phát triển bền vững vào hệ thống kế toán công. Việc nội địa hóa các chuẩn mực tương ứng với IPSAS 42 và 50 cần có sự nhìn nhận rõ ràng rằng đây không chỉ là các chuẩn mực kỹ thuật, mà còn là công cụ để phản ánh và quản lý các trụ cột xã hội và môi trường. Đồng thời, việc hoàn thiện các chuẩn mực tương ứng với IPSAS 1, 22, 24, 33, 47 và 48 cần được gắn với cải cách thể chế tài chính công, tăng cường minh bạch, kỷ luật ngân sách và phân tích bền vững tài khóa.

Bên cạnh phương diện chuẩn mực, việc đào tạo nguồn nhân lực kế toán công cũng cần được điều chỉnh theo hướng nhấn mạnh mối liên hệ giữa IPSAS/VPSAS và phát triển bền vững. Các học phần và chương trình bồi dưỡng về kế toán công nên tích hợp nội dung về ba trụ cột phát triển bền vững, qua đó hình thành tư duy rằng dữ liệu kế toán không chỉ phục vụ lập báo cáo tài chính, mà còn là nền tảng cho phân tích xã hội, môi trường và thể chế.

4. Kết luận

Bài báo đã đề xuất và sử dụng khung ba trụ cột phát triển bền vững gồm xã hội, môi trường và thể chế - bền vững tài khóa để đọc và phân tích một số chuẩn mực kế toán công quốc tế, cụ thể là IPSAS 1, 22, 24, 33, 42, 47, 48 và 50. Trên cơ sở kế thừa mô hình kinh tế - xã hội - môi trường và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh khu vực công, trụ cột kinh tế được chuyển hóa thành trụ cột thể chế - bền vững tài khóa, phản ánh vai trò trung tâm của thể chế tài chính công và tính bền vững tài khóa trong việc bảo đảm phát triển bền vững.

Phân tích cho thấy trụ cột xã hội được thể hiện rõ qua chuẩn mực về lợi ích xã hội, trụ cột môi trường được thể hiện thông qua chuẩn mực về thăm dò và đánh giá tài nguyên khoáng sản, trong khi trụ cột thể chế - bền vững tài khóa được hiện thân qua nhóm chuẩn mực về trình bày báo cáo tài chính, công khai khu vực chính phủ chung, trình bày thông tin ngân sách, lần đầu áp dụng IPSAS, doanh thu và chi chuyển giao. Cách tiếp cận này cho phép hiểu rõ hơn tiềm năng của hệ thống IPSAS trong việc hỗ trợ kế toán phát triển bền vững trong khu vực công.

Đối với Việt Nam, việc tiếp tục hoàn thiện VPSAS không chỉ nên được nhìn nhận như một quá trình chuyển đổi kỹ thuật, mà còn là cơ hội để tái thiết kế hệ thống thông tin kế toán công theo hướng phục vụ tốt hơn mục tiêu phát triển bền vững trên cả ba trụ cột xã hội, môi trường và thể chế - bền vững tài khóa. Các nghiên cứu tiếp theo có thể tập trung xây dựng các mô hình chỉ tiêu, khung báo cáo hoặc nghiên cứu định lượng dựa trên dữ liệu IPSAS/VPSAS nhằm đánh giá cụ thể hơn đóng góp của hệ thống kế toán công vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững ở cấp quốc gia và địa phương. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2015). *IPSAS 33, First-time Adoption of Accrual Basis International Public Sector Accounting Standards (IPSAS)*. New York, NY: International Federation of Accountants;
2. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2019). *IPSAS 42, Social Benefits*. New York, NY: International Federation of Accountants;
3. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2024). *IPSAS 50, Exploration for and Evaluation of Mineral Resources*. New York, NY: International Federation of Accountants;
4. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2023). *Reporting Sustainability Program Information-Amendments to RPGs 1 and 3: Additional Non-Authoritative Guidance*. New York, NY: International Federation of Accountants;
5. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2022). *Consultation Paper: Advancing Public Sector Sustainability Reporting*. New York, NY: International Federation of Accountants;
6. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2025). *2025 Handbook of International Public Sector Accounting Pronouncements*. New York, NY: International Federation of Accountants;
7. International Public Sector Accounting Standards Board (IPSASB). (2024). *2024–2028 Strategy and Work Program: Strengthening Public Financial Management and Sustainable Development Globally*. New York, NY: International Federation of Accountants;
8. United Nations. (2015). *Transforming our world: The 2030 Agenda for Sustainable Development (A/RES/70/1)*. New York, NY: United Nations;
9. Wu, J., Guo, S., Huang, H., Liu, W., & Xiang, Y. (2018). *Information and communications technologies for sustainable development goals: State-of-the-art, needs and perspectives*. arXiv preprint arXiv:1802.09345.

Ngày nhận bài: 09/12/2025
Ngày duyệt đăng: 20/12/2025